TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN VĨNH BẢO** **THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 33/2018/HNGĐ-ST
Ngày 04-7-2018
V/v ly hôn và tranh chấp nuôi con

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VĨNH BẢO, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Đỗ Văn Vinh

Các Hội thẩm nhân dân:

- Ông Nguyễn Văn Quyết

- Bà Nguyễn Thị Tâm

-***Thư ký phiên toà***: Ông Vũ Viết Hoàn - Thư ký Toà án nhân dân huyện Vĩnh Bảo, thành phố Hải Phòng.

-Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Bảo tham gia phiên toà: Bà Phạm Thị Nghĩa - Kiểm sát viên.

Ngày 04 tháng 7 năm 2018, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Vĩnh Bảo xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 18/2018/TLST-HNGĐ ngày 26 tháng 01 năm 2018 về "ly hôn và tranh chấp nuôi con". Theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 22/2018/QĐXXST - HNGĐ ngày 25 tháng 5 năm 2018 và Quyết định hoãn phiên tòa số: 21/2018/QĐST-DS ngày 19 tháng 6 năm 2018 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Đặng Thị M; trú tại: Thôn V L, xã V T, huyện V B, thành phố Hải Phòng. Có đơn xin xử vắng mặt.

Bị đơn: Anh Trần Văn T; trú tại: Xóm 12, xã H B, huyện V B, thành phố Hải Phòng. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Nguyên đơn chị Đặng Thị M trình bày: Chị và anh Trần Văn T kết hôn với nhau trên cơ sở tự nguyện và có đăng ký kết hôn tại Uỷ ban nhân dân xã Hòa Bình, huyện Vĩnh Bảo, thành phố Hải Phòng vào ngày 12-9-2009. Sau khi kết hôn, vợ chồng sống hoà thuận, hạnh phúc được thời gian ngắn thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn là do vợ chồng bất đồng quan điểm sống, không hợp nhau, anh T mải chơi không quan tâm đến cuộc sống gia đình. Mâu thuẫn

của vợ chồng đã được gia đình hai bên khuyên giải nhiều lần nhưng không có kết quả. Vợ chồng sống ly thân với nhau từ khoảng tháng 5 năm 2017 đến nay, không quan tâm đến nhau. Nay chị xác định tình cảm vợ chồng không còn, mâu thuẫn vợ chồng không thể hàn gắn được, chị yêu cầu Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn với anh Trần Văn T.

Về con chung: Vợ chồng có 01 con chung là Trần Thị Thanh Thảo, sinh ngày 25-02-2010. Hiện nay con chung đang ở với anh T. Trường hợp ly hôn chị đề nghị Tòa án giao con chung cho anh T trực tiếp nuôi dưỡng. Về cấp dưỡng nuôi con chung chị xin tự giải quyết với anh T.

Về tài sản chung: Chị và anh T không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại biên bản ghi lời khai anh Trần Văn T xác nhận về thời gian, hoàn cảnh và điều kiện kết hôn như chị M trình bày là đúng. Sau khi kết hôn, vợ chồng sống hoà thuận, hạnh phúc được thời gian ngắn thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn là do vợ chồng bất đồng quan điểm sống, không hợp nhau. Mâu thuẫn vợ chồng ngày càng trở nên căng thẳng nên chị M đã bỏ về nhà bố mẹ đẻ sống từ khoảng tháng 5 năm 2017, vợ chồng sống ly thân với nhau từ đó đến nay. Nay chị M xin ly hôn, anh không có quan điểm gì và đề nghị Tòa án giải quyết theo quy định của pháp luật.

Về con chung: Anh xác nhận về con chung như chị M trình bày là đúng. Trường hợp ly hôn anh đề nghị được trực tiếp nuôi dưỡng con chung. Và anh không yêu cầu chị M phải có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung: Anh và chị M không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại phiên tòa kiểm sát viên phát biểu về việc tuân theo pháp luật tố tụng như sau: Trong quá trình giải quyết vụ án thẩm phán, hội đồng xét xử, thư ký đã thực hiện đúng các quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự về thẩm quyền giải quyết vụ án, xác định quan hệ pháp luật tranh chấp, thu thập chứng cứ cũng như các hoạt động tố tụng khác. Nguyên đơn đã chấp hành nghiêm yêu cầu của Tòa án về việc cung cấp chứng cứ, tham gia phiên tòa và các hoạt động tố tụng khác theo đúng quy định của pháp luật; bị đơn chấp hành chưa nghiêm. Về nội dung vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ vào Điều 56, 81,82,83 Luật Hôn nhân và gia đình xử cho chị Đặng Thị M được ly hôn với anh Trần Văn T. Về con chung: Giao cháu Trần Thị Thanh Thảo, sinh ngày 25-02-2010 cho anh T trực tiếp nuôi dưỡng. Về cấp dưỡng nuôi con chung anh chị tự giải quyết. Tài sản chung không có. Về án phí: Chị Đặng Thị M phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên toà và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định:

[1]. Về tố tụng: Anh Trần Văn T đang cư trú tại xóm 12, xã H B, huyện V B, thành phố Hải Phòng. Căn cứ khoản 1 Điều 28, khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự thì vụ án ly hôn và tranh chấp nuôi con giữa chị Đặng Thị M và anh Trần Văn T thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Bảo, Hải Phòng. Trong quá trình tố tụng nguyên đơn đã chấp hành đúng các quy định của pháp luật. Bị đơn chấp hành không nghiêm. Chị M có đơn xin xử vắng mặt. Anh Trần Văn T 02 lần vắng mặt tại phiên tòa không vì sự kiện bất khả kháng hoặc trở ngại khách quan, căn cứ khoản 1, khoản 3 Điều 228 Hội đồng xét xử quyết định xét xử vắng mặt chị Đặng Thị M và anh Trần Văn T.

[2]. Về quan hệ vợ chồng: Quan hệ vợ chồng giữa chị Đặng Thị M và anh Trần Văn T phát sinh từ ngày 12-9-2009, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã H B, huyện V B, thành phố Hải Phòng là hôn nhân hợp pháp. Sau khi kết hôn, vợ chồng sống hạnh phúc được đến năm 2017 thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn là do bất đồng quan điểm sống, không hợp nhau. Nay chị M xác định tình cảm vợ chồng không còn, chị M yêu cầu được ly hôn. Qua xác M tại địa phương thấy vợ chồng có mâu thuẫn. Vợ chồng đã sống ly thân từ khoảng tháng 5 năm 2017 không quan tâm đến nhau. Điều đó chứng tỏ mâu thuẫn vợ chồng đã trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt. Do đó có căn cứ để xử cho chị Đặng Thị M được ly hôn với anh Trần Văn T theo Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình.

[3]. Về con chung: Vợ chồng có 01 con chung là Trần Thị Thanh Thảo, sinh ngày 25-02-2010. Hiện nay cháu Thảo đang ở với anh T. Khi ly hôn chị đề nghị, giao con chung cho anh T trực tiếp nuôi dưỡng. Tại lời khai anh T đề nghị được tiếp tục nuôi dưỡng con chung. Do vậy cần giao con chung cho anh T tiếp tục nuôi dưỡng là phù hợp với quy định tại Điều 81 của Luật Hôn nhân và gia đình. Việc cấp dưỡng nuôi con hai bên tự giải quyết.

[4].Về tài sản chung: Vợ chồng không có, không xét giải quyết.

[5]. Về án phí: Chị Đặng Thị M phải chịu án phí sơ thẩm dân sự về ly hôn là 300.000 đồng.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điều 56, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình,

Căn cứ Điều 147, 228, 266 Bộ luật Tố tụng dân sự. Điều 6, Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc

hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về quan hệ vợ chồng: Xử cho chị Đặng Thị M được ly hôn với anh Trần Văn T.

2. Về con chung: Giao con chung Trần Thị Thanh Thảo, sinh ngày 25-02-2010 cho anh T trực tiếp nuôi dưỡng đến khi đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật. Về cấp dưỡng nuôi con chung hai bên tự giải quyết.

Sau khi ly hôn người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

3. Án phí: Chị Đặng Thị M chịu 300.000đ án phí dân sự sơ thẩm. Chị M đã nộp tạm ứng án phí 300.000đ tại Biên lai thu số AA/2014/15894 ngày 26-01-2018 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Vĩnh Bảo. Chị M đã nộp đủ án phí.

Các đương sự có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- TAND TP Hải Phòng;
- VKSND TP Hải Phòng;
- VKSND huyện Vĩnh Bảo;
- THADS huyện Vĩnh Bảo;
- UBND xã H B, V B, Hải Phòng;
- Lưu: HCTP; Hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

Đỗ Văn Vinh